

Số: 03/2019/QĐKDTM-ST

Tân An, ngày 12 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự:

Căn vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 18/2019/TLST-KDTM ngày 15 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Nguyên đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn A.

Trụ sở: Số 126 Quốc I, ấp Cầu T, xã Lợi Bình N, thành phố T, tỉnh L.

Người đại diện hợp pháp của Công ty Trách nhiệm hữu hạn A là ông Trương Văn T, đại diện theo pháp luật.

Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn MTV B.

Trụ sở: Số 282/12 đường Nguyễn Văn C, phường Tân K, thành phố T, tỉnh L.

Người đại diện hợp pháp của Công ty Trách nhiệm hữu hạn MTV B là ông Châu Văn L, đại diện theo pháp luật.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Châu Văn L đại diện Công ty Trách nhiệm hữu hạn MTV B thừa nhận trong quá trình mua bán Công ty Trách nhiệm hữu hạn MTV B còn nợ Công ty Trách nhiệm hữu hạn A số tiền 1.228.100.000đ và tiền lãi là 1.348.453.800đ, tổng cộng là 2.576.553.800đ (Hai tỷ, năm trăm bảy mươi sáu triệu, năm trăm năm mươi ba ngàn, tám trăm đồng). Ông Châu Văn L đại diện Công ty Trách nhiệm hữu hạn MTV B đồng ý trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn A số tiền trên ngay sau khi quyết định công nhận thỏa thuận có hiệu lực pháp luật.

Đại diện Công ty Trách nhiệm hữu hạn A là ông Trương Văn T đồng ý với số nợ và phương pháp trả nợ của Công ty Trách nhiệm hữu hạn MTV B.

Kể từ ngày Công ty Trách nhiệm hữu hạn A có đơn yêu cầu thi hành án, Công ty Trách nhiệm hữu hạn MTV B chưa thi hành xong còn phải chịu tiền lãi theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại điều 306 Luật thương mại.

2.2 Về án phí: Công ty Trách nhiệm hữu hạn MTV B thỏa thuận nộp 41.765.538đ (Bốn mươi một triệu, bảy trăm sáu mươi lăm ngàn, năm trăm ba mươi tám đồng), có giảm $\frac{1}{2}$ do hòa giải thành.

Hoàn tạm ứng án phí cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn A số tiền 36.000.000đ (Ba mươi sáu triệu đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002708 ngày 11/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Tòa án Tỉnh
- VKSND TPTA
- Các đương sự
- THA, AV, Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phước Thanh

